TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 3 - NINH BÌNH	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2026/HS-ST

Ngày 28 tháng 08 năm 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Đinh Xuân Tưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phiếu.

2. Bà Đoàn Thị Thanh Thủy.

Thư ký phiên toà*:* ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình tham gia phiên toà*:* bà Đinh Thị Ngần - Kiểm sát viên.

Ngày 28/08/2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2026/TLST- HS ngày 23/07/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2026/QĐXXST- HS ngày 14/08/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn Ch, tên gọi khác: không, sinh năm 1999 tại xã Th, tỉnh Th; Nơi cư trú: thôn Ch (nay là thôn B), xã Th, tỉnh Th; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; CCCD 038099017136; Con ông Phạm Văn Q và bà Trịnh Thị Tr; Vợ: Bùi Thị Th; Con: có 01 con, sinh năm 2021; Tiền sự: không; Tiền án: (1) ngày 14/11/2018, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt Phạm Văn Ch15 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Ngày 14/11/2018, Phạm Văn Ch đã nộp án phí theo biên lai thu số 4395, ngày 16/4/2021 Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định thi hành án số 798/QĐ-CCTHADS. Ngày 27/11/2019, Phạm Văn Ch chấp hành xong án phạt tù; (2) ngày 01/6/2021, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt Phạm Văn Ch 36 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma*

túy". Ngày 18/11/2021, Phạm Văn Ch nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 07/10/2023, Phạm Văn Ch chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo Ch bị tạm giữ từ ngày 20/5/2026, ngày 22/5/2026 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Ninh Bình. (có mặt).

Bị hại: chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 2000; Nơi cư trú: thôn B, xã Ph, tỉnh N (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1998; nơi cư trú: thôn B, xã Th, tỉnh Th. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại phân trại 2 trại giam Thanh Lâm (vắng mặt).

2. Anh Quách Văn Q, sinh năm 1995; Nơi cư trú: thôn Th, xã Th, tỉnh Th (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Vũ Văn Tr, sinh năm 1964 (vắng mặt).

2. Chị Bùi Thị Th, sinh năm 2001(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Ch cùng với Bùi Văn Th, sinh năm 1998 và Quách Văn Q, sinh năm 1995 đều trú tại thôn Bình S, xã Th, huyện Th, tỉnh Th (nay là xã Th, tỉnh Th) là bạn bè quen biết nhau. Ch và Th đều không có nghề nghiệp ổn định và nghiện ma túy do không có tiền chi tiêu nên Ch đã rủ Thạch đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sáng ngày 25/3/2024, Phạm Văn Ch rủ Bùi Văn Th đến địa bàn huyện Nh, tỉnh N (cũ) để tìm cách chiếm đoạt tài sản thì Th đồng ý. Bùi Văn Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh đen, không lắp biển kiểm soát chở Phạm Văn Ch đi từ nhà của Ch ở thôn Ch, xã Th, huyện Th, tỉnh Th (nay là thôn B, xã Th, tỉnh Th) đến địa phận thôn B, xã L, huyện Nh (cũ) thì Phạm Văn Ch phát hiện có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu cam- đen- bạc biển kiểm soát 35N1- 45594 của chị Nguyễn Thị Nh sinh năm 2000 trú tại thôn B, xã L, huyện Nh, tỉnh N (Nay là thôn B, xã Ph) đang để bên đường trước cửa nhà không có người trông coi. Ch nói với T dừng xe lại để quan sát, phát hiện thấy chìa khóa xe của chị Nh vẫn cắm ở ổ khóa điện. Phạm Văn Ch xuống xe đi bộ đến vị trí chiếc xe mô tô lén lút dùng tay bật chìa khóa điện và nổ

máy và nhanh chóng điều khiển xe mô tô của chị Nh tẩu thoát còn Bùi Văn Th điều khiển xe mô tô đi phía sau.

Phạm Văn Ch điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35N1- 45594 của chị Nh đi về quán rửa xe tại xã Th, huyện Th rửa xe và để xe lại quán. Đến ngày hôm sau Phạm Văn Ch đến lấy xe mang về nhà ở của Ch cất giấu để tìm nơi tiêu thụ. Mấy ngày sau Bùi Văn Th và Phạm Văn Ch điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu cam- đen- bạc biển kiểm soát 35N1- 45594 đi đến tỉnh B. Trên đường đi Ch đã tháo biển kiểm soát xe mô tô và gương chiếu hậu bên trái vứt ở ven đường. Khi đến khu vực cổng khu công nghiệp Visip huyện T, tỉnh B (cũ) thì Th lấy điện thoại của Ch gọi điện qua ứng dụng Zalo từ tài khoản Zalo của Ch đến tài khoản Zalo "Văn Q" của Quách Văn Q và bảo Q ra đón Th và Ch đến phòng trọ của Q. Tại phòng trọ của Q thì Th và Ch nói chuyện cho Q biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu cam- đen- bạc do Ch và Th trộm cắp được và muốn bán lấy tiền đi miền Nam thì Q có hỏi *"Xe này lấy ở xa không?"* C trả lời: *"Lấy ở xa không phải lo"*. Q nói *"Chúng mày đi miền Nam thì bán lại cho tao"*. Bùi Văn Th và Phạm Văn Ch thỏa thuận bán lại chiếc xe mô tô trên cho Quách Văn Q với giá 2.000.000đồng. Quách Văn Q biết rõ chiếc xe mô tô trên do Th và Ch trộm cắp nhưng do ham rẻ nên Q đồng ý mua. Do Q chưa có tiền nên Th và Ch cho Q nợ lại. Quách Văn Q sau khi mua lại chiếc xe mô tô trên biết là xe trộm cắp, sợ bị phát hiện nên đã mang chiếc xe trên đi dán toàn bộ màu sơn xe sang màu xám. Sau đó Quách Văn Q cho Phạm Văn Th sinh năm 2004 trú tại thôn Th, xã C, huyện C, tỉnh Th (cũ) mượn xe mô tô để đi về quê, Th đã lấy xe mô tô của Q đi về tỉnh Th. Đến khoảng cuối tháng 6/2024, Phạm Văn Th đã cùng anh Trương Văn Kh sinh năm 1995 ở thôn với Th cùng nhau đến nhà chị Phạm Thị Thúy H sinh năm 1993 trú tại thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Th (cũ) gửi lại xe tại nhà chị H để đi chơi. Khoảng 20 ngày sau Th đi miền Nam về thì Q trả cho Th số tiền 1.000.000đồng, còn nợ lại 1.000.000 đồng do Q chưa có tiền trả nên Th cho Q và không đòi nữa.

Sau khi bị mất chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu cam- đen- bạc biển kiểm soát 35N1- 45594 đến ngày 13/7/2024, chị Nguyễn Thị Nh có đơn trình báo đến Công an xã L, huyện Nh. Quá trình điều tra, xác minh ngày 15/7/2024, Bùi Văn Th và Quách Văn Q đã đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 15/7/2024, chị Phạm Thị Thúy H đã giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, có số máy JAJ9E1553464, số khung RLHJA3918LY215601 màu xám cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Nho quan. Ngày 15/7/2023 bà Trịnh Thị Tr sinh năm 1975 trú tại thôn Ch, xã Th, huyện Th, tỉnh Th (nay là thôn B, xã Th) là mẹ đẻ của Phạm Văn Ch giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh đen, số khung RLHJA391XKY149583, số máy JA39E-1006854, xe không có biển kiểm soát, không có yếm và không có chìa khóa điện cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan còn thu giữ của Bùi Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus lắp sim số thuê bao 0975834724; thu của Quách Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHON 6s lắp sim số thuê bao 0373637112.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HDĐG ngày 17/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu cam -đen- bạc, biển kiểm soát 35N1- 455.94 (đã qua sử dụng). Thời điểm định giá: Tháng 3/2024 có giá trị là 12.000.000 đồng *(Mười hai triệu đồng)*.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan đã tiến hành kiểm tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus lắp sim số thuê bao 0975834724 thu giữ của Bùi Văn Th và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHON 6s lắp sim số thuê bao 0373637112 thu giữ của Quách Văn Q, qua kiểm tra không phát hiện các tin nhắn, cuộc gọi liên quan đến hành vi phạm tội, đã tiến hành niêm phong vào các phong bì theo quy định của pháp luật ký hiệu A1, A2 gửi trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định Kỹ thuật số điện tử đối với 02 chiếc điện thoại di động nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 840/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 07/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Điện thoại di động trong phong bì gửi giám định ký hiệu A1: *Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn SMS, Zalo, Facebook Messenger đã bị xóa liên quan đến việc trộm cắp tài sản và mua bán tài sản trộm cắp trong khoảng thời gian từ 20/3/2024 đến 15/7/2024.*

Điện thoại di động trong phong bì gửi giám định ký hiệu A2: *Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn SMS, Zalo, Facebook Messenger đã bị xóa liên quan đến*

việc trộm cắp tài sản và mua bán tài sản trộm cắp trong khoảng thời gian từ 20/3/2024 đến 15/7/2024.

Ngày 24/7/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 56; Quyết định khởi tố bị can số 103 đối với Bùi Văn Th về tội "*Trộm cắp tài sản",* quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Quyết định khởi tố bị can số 104 đối với Quách Văn Q về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự; Quyết định khởi tố bị can số 133 ngày 02 tháng 10 năm 2024 đối với Phạm Văn Ch về tội tội "*Trộm cắp tài sản",* quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự;

Tại bản án số 80/2024/HSST ngày 17/12/2024, Toà án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình (nay là Toà án nhân dân Khu vực 3 - Ninh Bình) đã xử phạt Bùi Văn Th 03 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm g khoản 2, Điều 173 của Bộ luật Hình sự và xử phạt Quách Văn Q 09 tháng tù về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo khoản 1, Điều 323 của Bộ luật Hình sự đến nay bản án trên đã có hiệu lực pháp luật.

Đối với Phạm Văn Ch, sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan đã ra quyết định truy tìm người số 06 ngày 30/8/2024. Ngày 27/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Ninh Bình) có công văn yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan ra quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Văn Ch. Ngày 02/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan khởi tố bị can Phạm Văn Ch và ra quyết định truy nã bị can số 864 ngày 03/10/2024 đối với Phạm Văn Ch theo quy định. Đến ngày 10/10/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, truy bắt và xử lý Phạm Văn Ch theo quy định.

Ngày 27/02/2025, khi không còn tổ chức mô hình Công an cấp huyện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan đã bàn giao toàn bộ hồ sơ vụ án có bị can Phạm Văn Ch cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình (PC02) tiếp tục điều tra, giải quyết. Ngày 25/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 995 và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 995B do chưa bắt được bị can Phạm

Văn Ch. Đến ngày 20/5/2026, Phòng PC01 Công an tỉnh N đã bắt được Phạm Văn Ch đang lẩn trốn tại xã V, tỉnh Th.

Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKS-KV3 ngày 22/07/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình đã truy tố Phạm Văn Ch ra trước Tòa án nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình để xét xử về tội: *"Trộm cắp tài sản"*, theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: tuyên bố bị cáo Phạm Văn Ch phạm tội: *"Trộm cắp tài sản",* áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Ch từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20/05/2026.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh đen, số khung RLHJA391XKY149583, số máy JA39E-1006854, bị cáo Ch làm phương tiện phạm tội.

- Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Ch phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người đúng tội, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình tại phiên toà về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo Phạm Văn Ch tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ, và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Văn Ch và Bùi Văn Th là bạn bè Ngày 25/3/2024, bị cáo Ch rủ Bùi Văn Th đi trộm cắp tài sản, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh đen, không lắp biển kiểm soát chở bị cáo Ch đi từ nhà của bị cáo Ch ở thôn Ch, xã Th, huyện Th,

tỉnh Th (nay là thôn B, xã Th, tỉnh Th) đi đến địa phận thôn B, xã L, huyện Nh (cũ) bị cáo Ch phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu cam- đen- bạc biển kiểm soát 35N1- 45594, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện, của chị Nguyễn Thị Nh sinh năm 2000 trú tại thôn B, xã L, huyện Nh, tỉnh N (Nay là thôn B, xã Ph), để bên đường trước cửa nhà không có người trông coi. Th dừng xe lại bị cáo Ch xuống xe đi bộ đến vị trí chiếc xe mô tô lén lút dùng tay bật chìa khóa điện, nổ máy và nhanh chóng điều khiển xe mô tô của chị Nh tẩu thoát, còn Bùi Văn Th điều khiển xe mô tô đi phía sau bị cáo Ch. Sau khi trộm cắp được mô tô biển kiểm soát 35N1- 45594, bị cáo Ch và Th bán cho Quách Văn Q với giá 2.000.000đ và nói rõ cho Q biết nguồn gốc chiếc xe do trộm cắp được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HDĐG ngày 17/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu cam -đen- bạc, biển kiểm soát 35N1- 455.94 (đã qua sử dụng). Thời điểm định giá: Tháng 3/2024 có giá trị là **12.000.000đ** *(Mười hai triệu đồng)*.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Ch và Th là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Từ căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Ch rủ Bùi Văn Th trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu cam -đen- bạc, biển kiểm soát 35N1- 455.94 của chị Nguyễn Thị Nh sinh năm 2000 trú tại thôn B, xã L, huyện Nh, tỉnh N (Nay là thôn B, xã Ph) có giá là **12.000.000** đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"*. Bản thân bị cáo Ch có 02 tiền án về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình truy tố bị cáo Ch theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm;

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Ch không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Ch đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: bị cáo Ch có nhân thân xấu đã bị đưa ra xét xử về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

[4] Về hình phạt: xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình đề nghị xử phạt bị cáo Ch là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho bản thân, đồng thời bảo đảm tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với Bùi Văn Th cùng bị cáo Ch trộm cắp mô tô biển kiểm soát 35N1-455.94 và Quách Văn Q mua chiếc xe mô tô do bị cáo Ch và Th trộm cắp mà có đã được xét xử tại bản án số 80/2024/HSST ngày 17/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình).

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh đen, số khung RLHJA391XKY149583, số máy JA39E-1006854, xe không có biển kiểm soát, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh Ninh Bình. Bị cáo Ch dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, có số máy JAJ9E1553464, số khung RLHJA3918LY215601 màu xám xe không có gương chiếu hậu và không gắn biển kiểm soát, đăng kí xe mang tên Nguyễn Văn Tr sinh năm 1964 địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Nh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7 Plus, số máy: MNRM2LL/A, số sê ri: C39SYN5EHG03, số IMEI: 355374083906081, lắp sim số thuê bao 0975834724 đã qua sử dụng thu giữ của

Bùi Văn Thạch và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s, số máy MKR22LL/A, số sê ri: C7JR1MPVGRY8; số IMEI: 355690073163965, lắp sim số thuê bao 0373637112 thu giữ của Quách Văn Q đã được xử lý tại Bản án số 80/2024/HS-ST ngày 17/12/2024 của Toà án nhân dân huyện Nho Quan (nay là Toà án nhân dân Khu vực 3, tỉnh Ninh Bình).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 35N1-455.94 Nh không có yêu cầu, đề nghị gì. Đối với số tiền 1.000.000đồng Bùi Văn Th đã bán xe mô tô trộm cắp của chị Nh cho Quách Văn Q, sau đó Th ăn tiêu hết đã được xử lý trong Bản án số 80/2024/HS-ST ngày 17/12/2024 của Toà án nhân dân huyện Nho Quan (nay là Toà án nhân dân Khu vực 3 - Ninh Bình). Nên về trách nhiệm dân sự trong vụ án này hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Ninh Bình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: bị cáo Ch phải nộp theo qui định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; và Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Ch phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn Ch 42 *(bốn hai)* tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/5/2026.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh đen, số khung RLHJA391XKY149583, số máy JA39E-1006854, xe không có biển kiểm soát, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh Ninh Bình.

3. Về án phí: bị cáo Phạm Văn Ch phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 4, 6 và 7 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Đinh Xuân Tưởng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 3 - Ninh Bình;
- Cơ quan Điều tra tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Ninh Bình
- THA dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, VP